TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 298/2024/HS-PT
Ngày: 25 - 4 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Đạt;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Khương;

Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Nhường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2024/TLPT-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo Nguyễn Minh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2023/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Minh T; giới tính: Nam; sinh năm 1986, tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Tài xế; con ông: Nguyễn Văn T1 sinh năm 1963 và bà Lư Thị M sinh năm 1963; vợ con: chưa, sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Bích D; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh B (có mặt ở điểm cầu thành phần - Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh T*:* Luật sư Võ Tuấn A - Đoàn luật sư Thành phố H (có mặt ở điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh).

(Ngoài ra trong vụ án còn có đại diện hợp pháp cho bị hại nhưng không có kháng cáo và không bị kháng nghị, nên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T và chị Nguyễn Thị Bích D (sinh năm 1986, trú tại: Khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) sống chung với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn từ khoảng tháng 11/2018. Đến tháng 11/2022, giữa T và chị D xảy ra mâu thuẫn nên chị D bỏ về nhà bố mẹ ruột của mình sinh sống. Vào tối ngày 19/12/2022, trên đường T đi ngang qua quán nhậu "Điểm Nhớ" ở Khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và nhìn thấy chị D đang phục vụ ăn uống và có hành động thân mật với một người đàn ông tên T2 (không rõ nhân thân, lai lịch) nên T bực tức. Sau đó, T điều khiển xe máy biển số 72H1-081.45 về nhà lấy 01 con dao Thái Lan (dài 22cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại mũi nhọn dài 12cm, bản rộng của lưỡi dao 02cm) dắt vào trong người rồi tiếp tục đi đến quán "Điểm Nhớ" đứng chờ bên ngoài. Khoảng 23 giờ cùng ngày, chị D điều khiển xe máy biển số 72H1-262.34 ra khỏi quán đi về nhà thì T điều khiển xe máy chạy theo. Đi được khoảng 700m thì T gọi chị D dừng xe lại nói chuyện. T đề nghị chị D quay lại hàn gắn tình cảm, về sinh sống cùng với T nhưng chị D không đồng ý nên giữa T và chị D xảy ra cãi nhau. Lúc này, T rút con dao từ trong người ra cầm bằng tay trái đâm nhiều nhát vào vùng cổ, vùng ngực của chị D gây thương tích, chị D bỏ chạy được khoảng 20m thì gục xuống đường tử vong. T điều khiển xe máy về nhà rồi đi đến Công an huyện Đ để trình báo sự việc.

Kết quả giám định pháp y:

Tại Bản kết luận Pháp y về tử thi số: 08/KL-KTHS-PY ngày 31/12/2022 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:

Nguyên nhân chết: Nguyễn Thị Bích D chết do đa vết thương: thấu cổ phải, thấu động mạch cảnh chung phải, thấu ngực trái, thấu phổi trái, mất máu cấp.

- Kết luận khác: Vật tác động gây ra vết thương thấu cổ phải, thấu động mạch cảnh chung phải trên cơ thể nạn nhân là vật có bản cứng dẹt, đầu nhọn, cạnh sắc, tác động trực tiếp vào vùng cổ phải cơ thể nạn nhân theo chiều từ trước ra sau.

Vật tác động gây ra các vết thương thấu ngực trái, thấu phổi trái trên cơ thể nạn nhân là vật có bản cứng dẹt, đầu nhọn, cạnh sắc, tác động trực tiếp vào vùng ngực trái cơ thể nạn nhân theo chiều từ trước ra sau.

Vật gây ra vết thương rách da còn lại trên cơ thể nạn nhân là vật có bản cứng dẹt, đầu nhọn, cạnh sắc gây ra.

Tại Kết luận giám định số: 499/KL-KTHS ngày 13/01/2023 của Phân Viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh-Bộ C, kết luận:

Trên các mẫu gửi giám định (gồm: 01 con dao Thái Lan, dài 22cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại mũi nhọn dài 12cm, bản rộng của lưỡi dao là 02cm, trên dao có dính chất màu nâu đỏ nghi là máu;

01 áo sơ mi dài tay, màu xanh sọc trắng, có dính chất màu nâu đỏ nghi là máu; 01 quan jean dài, màu đen có dính chất màu nâu đỏ nghi là máu) đều có dính máu người. Phân tích AND từ các mẫu máu này được cùng một kiểu gen nữ giới trùng với kiểu gen của nạn nhân Nguyễn Thị Bích D. Lưu kiểu gen nạn nhân Nguyễn Thị Bích D tại Phân Viện Khoa học Hình sự thành phố H – Bộ C (BL: 65).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 40/2023/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "Giết người".

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp, án phí, trách nhiệm thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/7/2023, bị cáo Nguyễn Minh T có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt. Bị cáo trình bày đã nhận thức rõ những sai phạm của mình; đồng ý với tội danh và điều khoản mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng; ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại; bị cáo có nhân thân tốt. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, giảm hình phạt, để sớm trở về với gia đình và phụng dưỡng cha mẹ già.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết vụ án:

Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ nên cần được xem xét. Chỉ vì ghen tuông chị D phục vụ trong quán ăn mà bị cáo đã đâm chị D nhiều nhát, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã đến cơ quan công an tự thú; trong quá trình tạm giam, bị cáo có tác động đến gia đình bị cáo tự nguyện nộp số tiền 50.000.000 đồng tại cơ quan thi hành án để khắc phục một phần hậu quả. Tuy nhiên với tính chất mức độ hành vi bị cáo gây ra có tính chất côn đồ nên mức án chung thân là tương xứng với hành vi của bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo không xuất trình thêm được chứng cứ, tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Minh T.

Luật sư Võ Tuấn A bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh T thống nhất về tội danh và điều khoản mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo có nhân thân tốt,

đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có tác động đến gia đình bị cáo tự nguyện nộp số tiền 50.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Bị cáo không bào chữa bổ sung, chỉ xin giảm hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để sớm trở về tiếp tục lao động, làm công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T là hợp lệ, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung: Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo:

[2.1]. Về tội danh:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở để kết luận:

Nguyễn Minh T và chị Nguyễn Thị Bích D sống chung với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn. Đến tháng 11/2022, giữa T và chị D xảy ra mâu thuẫn nên chị D bỏ về nhà bố mẹ ruột của mình sinh sống. Tối ngày 19/12/2022, trên đường T đi ngang qua quán nhậu "Điểm Nhớ" ở Khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và nhìn thấy chị D đang phục vụ ăn uống và có hành động thân mật với một người đàn ông tên T2 (không rõ nhân thân, lai lịch) nên T bực tức. Sau đó, T điều khiển xe máy biển số 72H1-081.45 về nhà lấy 01 con dao Thái Lan (dài 22cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại mũi nhọn dài 12cm, bản rộng của luỡi dao 02cm) dắt vào trong người rồi tiếp tục đi đến quán "Điểm Nhớ" đứng chờ bên ngoài. Khoảng 23 giờ cùng ngày, chị D điều khiển xe máy biển số 72H1-262.34 ra khỏi quán đi về nhà thì T điều khiển xe máy chạy theo. Đi được khoảng 700m thì T gọi chị D dừng xe lại nói chuyện. T đề nghị chị D quay lại hàn gắn tình cảm, về sinh sống cùng với T nhưng chị D không đồng ý nên giữa T và chị D xảy ra cãi nhau. Lúc này, T rút con dao từ trong người ra cầm bằng tay trái đâm nhiều nhát vào vùng cổ, vùng ngực của chị D gây thương tích, chị D bỏ chạy được khoảng 20m thì gục xuống đường tử vong.

Chỉ vì ghen tuông, bực tức việc chị D làm phục vụ ở quán ăn uống, bị cáo đã dùng dao dâm nhiều nhát, cố ý tước đi mạng sống của bị hại. Hành vi bị cáo Nguyễn Minh T thực hiện đã phạm tội "Giết nguười" thuộc trường hợp có tính

chất côn đồ là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự đúng như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định.

Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi pham tội: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo gây ra là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của bị hại được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành có nhận thức pháp luật đầy đủ, nhưng chỉ vì ghen tuông vô cớ, bị cáo đã chuẩn bị dao Thái lan là hung khí rất nguy hiểm, đâm bị hại gây ra 18 vết thương vùng mặt - cổ, ngực - bụng của bị hại, trong đó có 04 vết thương chí mạng xuyên thấu vùng cổ, thấu động mạch cảnh chung, thấu ngực trái, thấu phổi trái, mất máu cấp gây ra cái chết cho bị hại. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ hung hãn, dã man tàn ác, coi thường tính mạng người khác, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[2.2]. Về hình phạt: Bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã đến cơ quan công an tự thú; gia đình bị cáo tự nguyện nộp số tiền 50.000.000 đồng tại cơ quan thi hành án để khắc phục một phần hậu quả nên xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài ra, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay xác định việc, trong quá trình tạm giam, bị cáo có tác động đến gia đình bị cáo tự nguyện nộp số tiền 50.000.000 đồng tại cơ quan thi hành án để khắc phục một phần hậu quả nên cần áp dụng thêm cho bị cáo điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên với tính chất mức độ hành vi bị cáo gây ra có tính chất côn đồ nên mức án chung thân mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng không có căn cứ để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.3]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, được chấp nhận.

[2.4]. Quan điểm của các Luật sư bào chữa xin giảm hình phạt cho các bị cáo, không được chấp nhận.

[2.5]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[2.6]. Về án phí phúc thẩm hình sự:

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 và Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2023/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Minh T.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2022.

2. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu án phí phúc thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Cục THADS tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Bị cáo (Trại tạm giam tống đạt);
- Lưu: HS, VP, TVN.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Đạt